

# LÀNG NGHỀ CỔ TRUYỀN

## ĐỆT LỤA NHA XÁ

THANH NINH\*

Nằm ở vùng đồng bằng châu thổ sông Hồng, Hà Nam là mảnh đất "đa nghề". Ngoài sản xuất nông nghiệp lấy trồng lúa nước làm chính, người nông dân Hà Nam xưa còn làm nhiều nghề phụ, vừa để đáp ứng nhu cầu nội tại, vừa để trao đổi. Từ những nghề phụ ra đời trong lòng các làng tiểu nông, dần dần đã hình thành những làng nghề thủ công thu hút đa số dân cư trong làng.

Pierre Gourou - học giả người Pháp, vào những năm 30 của thế kỷ trước, đã khảo sát, thống kê gần 90 làng nghề ở tỉnh Hà Nam, (tất nhiên là chưa đầy đủ). Qua danh mục của ông chúng ta thấy nghề thủ công và các làng nghề của Hà Nam thật phong phú đa dạng về sản phẩm, chủng loại, như nghề dệt (dệt lụa, dệt sợi bông), thêu, đan lưới đánh cá, may, làm hàng sáo, làm bún bánh, ép dầu, đan lát, làm mộc, nề, thợ sơn, thợ cưa xẻ, làm đồ gốm, đồ hàng mã, nghề buôn... Có thể nói ở đồng bằng sông Hồng có nghề phụ gì thì ở Hà Nam gần như cũng có. Người thợ Hà Nam xưa đã tích lũy cho mình những

bí quyết trong làm ăn, nhất là với một số nghề đòi hỏi kỹ thuật cao, tạo được sắc thái riêng.

Trải qua bao thăng trầm, đặc biệt là sự tác động của quy luật cung cầu, sự thay đổi của thị hiếu tiêu dùng, đến nay nhiều làng nghề đã mai một, chỉ đọng lại trong hồi cổ. Mấy chục làng nghề còn trụ vững qua sóng gió thời gian, trong đó có những làng trội vượt, tiêu biểu là 15 làng nghề đã được UBND tỉnh Hà Nam cấp bằng công nhận "làng nghề truyền thống": Dệt lụa Nha Xá, trống Đọi Tam, kéo kén, xe tơ Từ Đài, thêu ren Vũ Xá, mây giang đan Ngọc Động (huyện Duy Tiên), đồ sừng mỹ nghệ Đô Hai, dưa Đại Phú, rượu Vọc (huyện Bình Lục), gốm Quyết Thành, làng đa nghề Nhật Tân (huyện Kim Bảng), và dệt Đại Hoàng (huyện Lý Nhân)... Trong đó nổi lên là làng nghề truyền thống: Dệt lụa Nha Xá đối diện với phố Hiến tỉnh Hưng Yên, một trung tâm buôn bán lớn, sầm uất của cả nước thế kỷ XVI, XVII - bên hữu ngạn sông Hồng là thôn Nha Xá, nơi có nghề dệt lụa nổi tiếng khắp trong và ngoài nước.

\* BẢO TÀNG HÀ NAM

Thôn Nha Xá dưới thời quân chủ chuyên chế là đơn vị hành chính xã, từ giữa thế kỷ XIX trở về trước thuộc tổng Mộc Hoàn, huyện Phú Xuyên, phủ Thường Tín, tỉnh Hà Nội, sau thuộc về huyện Duy Tiên tỉnh Hà Nam. Hiện nay Nha Xá là một trong 5 thôn của xã Mộc Nam, huyện Duy Tiên.

Trước đây đồng ruộng ở Nha Xá không nhiều, lại ở vào vùng trũng, quanh năm bão gió, úng ngập. Bởi vậy người dân Nha Xá làm ruộng, cấy lúa chỉ cốt giữ lấy gia bản, còn mọi khoản chi dùng hàng ngày chủ yếu trông vào hai nghề: ươm cá bột và ươm tơ dệt lụa.

Nghề ươm tơ dệt lụa ở thôn Nha Xá có lịch sử từ lâu đời. Câu phương ngôn: "lụa Nha Xá, cá sông Lảnh" lưu truyền khắp nơi, bởi sản phẩm dệt ở đây đẹp và bền nổi tiếng, còn sông Lảnh - đoạn sông Hồng chảy qua địa phương - xưa kia vốn rất nhiều cá béo và ngon.

Hai nghề truyền thống ươm cá bột và ươm tơ dệt lụa ở Nha Xá từ xưa đã có mối quan hệ khăng khít thúc đẩy nhau phát triển. Theo truyền thuyết ở địa phương, qua ngọc phả chùa Nha Xá và tư liệu Hán Nôm ở một số di tích thờ Trần Khánh Dư trong vùng<sup>1</sup> thì sau cuộc kháng chiến chống giặc Nguyên - Mông xâm lược thắng lợi, danh tướng Trần Khánh Dư đã đưa dân từ Vân Đồn (Quảng Ninh) về khai hoang lập ấp tại thôn Dưỡng Hòa, xã Duy Hải, huyện Duy Tiên ngày nay, sau đó ông về thôn Nha Xá cho dựng chùa và tu ở đấy. Ngoài việc tu hành, Trần Khánh Dư còn dạy dân địa phương nghề ươm cá bột và ươm tơ dệt lụa. Khi đó, hàng năm vào mùa mưa, nước sông Hồng dâng lên, trứng cá, cá con theo dòng nước tràn vào các lạch, Trần Khánh Dư đã hướng dẫn mọi người vớt trứng, cá con đem về ươm ở các ao nhỏ trong làng. Để lấy được trứng, cá con từ sông Hồng lên phải có vớt để xúc. Do vậy cùng với nghề ươm cá bột, nghề ươm tơ, dệt lụa, lúc đầu chủ yếu còn nghề dệt sấm (nguyên liệu để may vạt xúc cá).

Tại đền Thượng (xã Duy Hải) và chùa Nha Xá - những nơi thờ Trần Khánh Dư - hiện còn câu đối với nội dung sau :

*"Khai hoang địa, huấn nông tang, thiên*

*niên sinh nghiệp,*

*Dưỡng tế ngư, giáo chức bạch, vạn thế diên gia"*

Nghĩa là :

*Mở đất hoang, dạy cấy cấy, ngàn năm (lấy đó) làm nghề sinh sống,*

*Nuôi cá nhỏ, khuyên dệt vải, muôn đời (cứ thế) cảnh nhà nông.*

Nghề ươm tơ dệt lụa ở Nha Xá cho đến những năm đầu của thế kỷ này vẫn chủ yếu làm bằng thủ công, sản xuất trong khuôn khổ gia đình, tự mua sắm khung dệt, nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm. Mặt hàng dệt ở Nha Xá gồm nhiều loại như: Săm, vắn, lướt, lụa, lĩnh, xăng tum, đũi...nhưng nổi tiếng nhất vẫn là lụa và đũi. Công cụ dệt lụa ở Nha Xá lúc bấy giờ còn đơn giản và chỉ dệt được khổ vải từ 35cm - 40cm bằng hình thức thoi lao tay. Khung dệt thường có kích thước trung bình: dài 1,80m; rộng 0,80m; cao 1,60m làm bằng gỗ xoan hoặc tre.

Do điều kiện đất đai hạn hẹp nên trước đây nghề trồng dâu nuôi tằm ở Nha Xá không phát triển. Hàng năm người thợ Nha Xá phải mua kén tằm từ các nơi khác. Khi mua kén phải lựa chọn tỷ mỉ, công phu: kén được xé ra làm đôi, lấy tơ nồn ở bên trong kéo dài ra, nếu không đứt thì ươm mới tốt, rồi phải chờ khi nước sông Hồng xuống (khoảng từ tháng 9 - 11 Âm lịch) mới đem ươm. Kinh nghiệm địa phương cho biết: ươm tơ vào thời điểm này (tức là lúc đang có nắng hanh khô) thì cứ 11 kg kén thu được 1kg sợi tơ.

Đũi của Nha Xá cũng dệt bằng sợi tơ nhưng được lấy từ những kén tằm già, nhộng đã lột thành bướm cắn tổ chui ra (do để kén làm giống hay quá lứa) và những lối kén đã kéo hết tơ nồn. Tuy nhiên do xử lý tốt khâu kéo sợi mà đũi vẫn bền, đẹp, được nhiều người ưa dùng.

Vì làm thủ công, công cụ sản xuất thô sơ nên mặc dù người thợ làm việc suốt ngày nhưng năng suất lao động vẫn thấp. Thường thường người thợ giỏi dệt cả ngày và tối chỉ được 20 vuông<sup>2</sup>, thợ bình thường chỉ đạt mức trung bình 10 vuông một ngày. Với khoảng gần 100 khung dệt sản phẩm của Nha Xá lúc đó chỉ đủ bán tại nhà, ít trao đổi trên thị trường. Để đáp ứng nhu cầu, thị hiếu của

người tiêu dùng, người thợ Nha Xá đã không ngừng cải tiến công cụ sản xuất, khổ vải, màu sắc... Khoảng những năm 1935 - 1936 ông Lê Mộng Mơ sau khi sang Pháp tham quan về đã thuê thợ từ Hà Đông về dựng khung dệt, nâng khổ rộng vải lên 80cm nhưng vẫn bằng hình thức chân dận, tay guột. Sản phẩm dệt của Nha Xá lúc này đã được mang đi bán ở nhiều nơi như Hà Nội, Sài Gòn, có lần đã mang sang tận Hồng Kông. Cùng việc nhập nguyên liệu tơ tằm trong nước, Nha Xá còn nhập cả sợi tơ Tú Xuyên (Trung Quốc), tơ Rê On (Nhật Bản). Nghề dệt đang phát triển thì cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp bùng nổ đã trực tiếp ảnh hưởng tới sản xuất ở Nha Xá, nghề dệt lụa bị mai một nhưng vẫn có một số gia đình tiếp tục sản xuất mặc dù sản phẩm không còn nhiều như trước.

Hòa bình lập lại, nghề dệt ở Nha Xá được khôi phục. Ngày 2/9/1959 Nha Xá chính thức thành lập hợp tác xã dệt thủ công gồm 120 khung dệt. Năm 1961 hợp tác xã tiếp tục đầu tư vốn, mở thêm xưởng, cải tiến công cụ sản xuất, cử người đi tham quan, học tập kinh nghiệm của các nhà máy, xí nghiệp dệt lớn của nhà nước ở Hà Nội, Nam Định, Hưng Yên.

Nghề dệt ở Nha Xá hoạt động thuận lợi trong vòng 10 năm thì lại gặp trắc trở do thiếu nguyên liệu, đứng trước thực trạng đó, người thợ Nha Xá lại phải ký kết hợp đồng với hợp tác xã dệt lụa Vạn Phúc (Hà Đông), hợp tác xã dệt Nha Xá đã chuyển từ dệt vải bông sang dệt vải lụa với hình thức nhận nguyên liệu về dệt rồi giao sản phẩm. Sau một thời gian hạch toán thấy hiệu quả lao động không cao, hợp tác xã dệt Nha Xá lại một lần nữa chuyển hướng. Thông qua một số cơ sở của người Nha Xá ở Hà Nội, hợp tác xã đã chủ động tìm mua nguyên liệu về dệt rồi bán sản phẩm. Sản phẩm dệt của Nha Xá lúc này chủ yếu là những tấm lụa, đôi còn ở dạng thô. Một số hộ gia đình ở phố Hàng Gai (Hà Nội) đã thu mua rồi qua khâu tẩy chuội, nhuộm đem bán tại thị trường một số nước.

Khi cơ chế thị trường bùng nổ thì chính các hộ gia đình đã tự lo liệu, tìm nguồn

nguyên liệu, sản phẩm dệt từ các hộ luôn đảm bảo về chất lượng, thẩm mỹ, được tiêu thụ nhanh, góp phần vào việc quay vòng đồng vốn. Ngoài ra người thợ Nha Xá đã mang về địa phương cả nghề tẩy, chuội, nhuộm. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của người tiêu dùng trong và ngoài nước, nghề dệt lụa ở Nha Xá đã có những cải tiến lớn trong sản xuất. Khung dệt đã được lắp đặt mô tơ đưa điện vào sản xuất để thay thế lao động thủ công của con người. Từ khi có điện, năng suất lao động tăng lên 3 đến 4 lần so với trước đây.

Hiện nay cả thôn có hơn 250 máy dệt, mỗi năm sản xuất được tới 500.000m sản phẩm cho tiêu dùng và xuất khẩu bao gồm các loại: lụa trơn, lụa hoa, khăn, sa tanh, đôi...

Dệt lụa Nha Xá làng nghề thủ công cổ truyền. Từ khi còn lao động bằng thủ công đến lúc hiện đại hóa công cụ như hiện nay, dệt lụa Nha Xá đã trải qua bao thăng trầm, biến động. Tuy nhiên, với truyền thống lao động cần cù, vượt mọi khó khăn, người thợ Nha Xá luôn tìm cho mình những hướng đi đúng, thích hợp, góp phần làm cho nghề truyền thống này không bị mai một mà còn phát triển không ngừng. Mức doanh thu của nghề dệt Nha Xá khá cao góp phần làm thay đổi bộ mặt kinh tế chung của toàn xã. Dệt lụa Nha Xá trong thời gian tới nếu được quan tâm, đầu tư thích đáng sẽ tiếp tục gặt hái được những thành quả mới để xứng đáng là một trong những nghề thủ công cổ truyền nổi tiếng của tỉnh Hà Nam.

T.N

#### **Chú thích:**

- 1 - *Thần tích đền Thượng xã Duy Hải (Duy Tiên, Hà Nam).*
- 2 - *Vải lụa xưa khổ hẹp, chiều rộng khoảng 30 - 40cm. Đơn vị đo chiều dài loại vải này tính theo vuông. Vuông có chiều dài bằng chiều rộng của khổ vải. Vì vậy vuông dài, ngắn phụ thuộc vào khổ vải.*